

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 05/11/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		05/11		06/11				07/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-20	47	28	-13	-1	-8	36	14	29
	Cửa Ông	-27	53	19	-5	-15	12	20	31	10
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-35	60	7	11	-33	27	1	51	-12
	Bạch Long Vĩ	-28	54	9	-2	-28	14	8	32	-10
Thái Bình	Thái Thụy	-39	61	1	18	-39	32	-6	58	-18
Nam Định	Hải Hậu	-43	63	-3	24	-48	39	-15	70	-32
Ninh Bình	Kim Sơn	-47	65	-8	27	-52	44	-22	76	-36
Thanh Hóa	Quảng Xương	-49	64	-10	31	-53	46	-24	78	-38
Nghệ An	Diễn Châu	-43	53	-7	35	-47	44	-23	72	-35
	Hòn Ngư	-40	51	-5	32	-46	40	-20	71	-35
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-32	41	2	24	-38	32	-14	61	-29
Quảng Bình	Quảng Trạch	-15	19	16	13	-20	18	-3	43	-20
	Quảng Ninh	-6	10	20	10	-14	15	1	36	-18
Quảng Trị	Gio Linh	4	3	21	5	-7	13	5	28	-14
	Cồn Cỏ	5	3	21	4	-8	12	6	28	-15
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	11	-7	21	2	2	6	9	19	-8
	Phú Lộc	16	-16	20	0	10	-1	13	12	-4
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	23	-22	20	-5	13	-2	17	5	2
	Hoàng Sa	28	-28	19	-19	16	-16	24	-20	-1
Quảng Nam	Tam Kỳ	25	-25	24	-10	16	-8	26	-7	4
	Cù Lao Chàm	23	-24	22	-8	14	-8	22	-4	2
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	30	-26	20	-14	19	-10	26	-12	2
	Lý Sơn	28	-27	21	-14	18	-11	24	-13	1
Bình Định	Phú Mỹ	33	-25	22	-19	19	-10	25	-18	1
	Quy Nhơn	33	-26	21	-20	22	-8	24	-21	-1
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	28	-33	16	-22	15	-13	21	-20	-5
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	33	-25	19	-12	18	-7	22	-13	-7
	Trường Sa	28	-17	13	-4	11	2	17	-3	-12
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	31	-26	16	-10	11	-6	16	-8	-14
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	4	23	-20	52	-33	60	-35	60	-73
	Phú Quý	24	-15	10	5	3	8	9	8	-24
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-75	115	-109	149	-112	143	-101	144	-132
	Côn Đảo	-60	90	-89	125	-95	109	-74	121	-111
TPHCM	Cần Giờ	-82	124	-112	156	-113	155	-109	154	-130
Tiền Giang	Gò Công Tây	-85	129	-113	162	-113	161	-111	159	-132
Bến Tre	Ba Tri	-84	132	-108	169	-113	160	-103	163	-132
Trà Vinh	Duyên Hải	-85	130	-115	165	-121	149	-100	157	-135
Sóc Trăng	Tân Phú	-79	124	-111	153	-105	130	-85	138	-112
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-51	96	-83	117	-63	83	-43	95	-60
Cà Mau	Năm Căn	-15	59	-47	81	-28	41	-11	62	-24
	Trần Văn Thời	8	37	-23	46	-19	29	-20	57	-19
Kiên Giang	Rạch Giá	9	40	-13	29	-19	36	-26	47	-22
	Phú Quốc	20	24	7	19	7	13	-2	27	15

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.3	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	0.6 - 1.6	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.3 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	0.9 - 2.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh Báo
Giữa Biển Đông	0.4 - 2.2	Đông Bắc, Đông	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	0.7 - 1.8	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

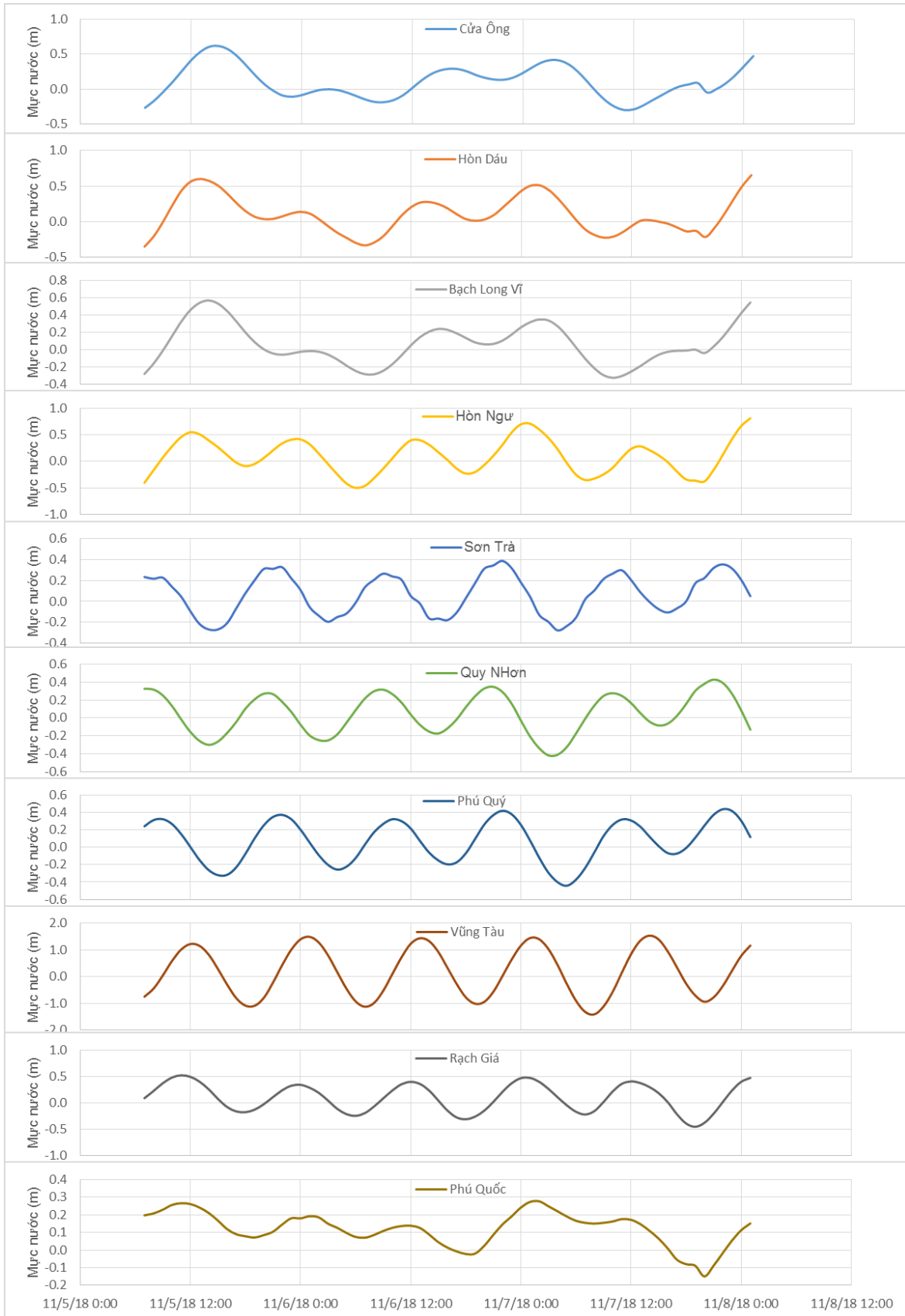
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 06/11/2018

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

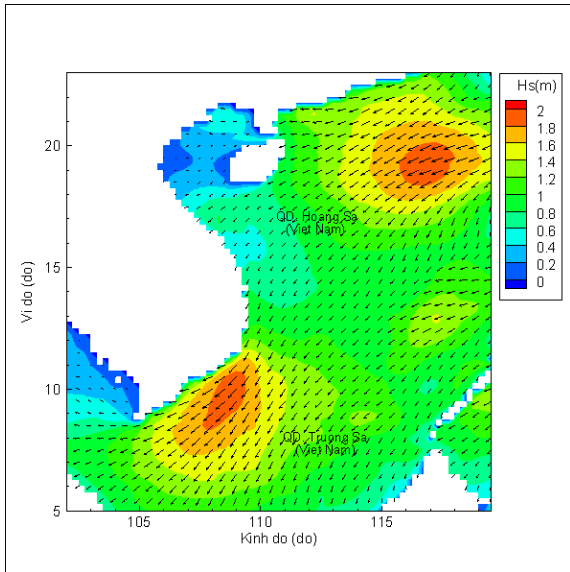
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

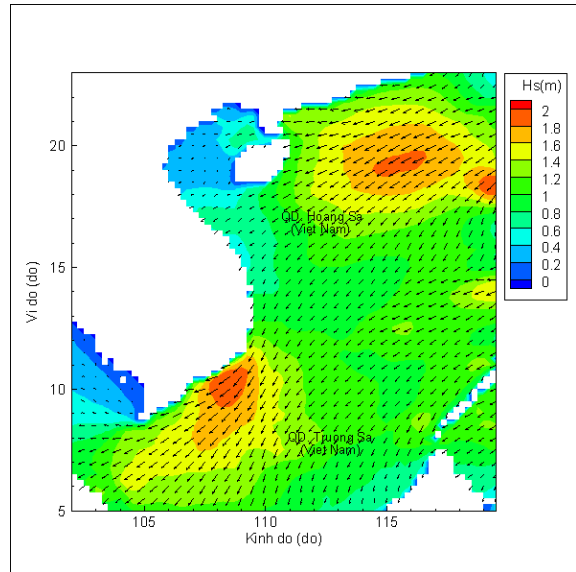
(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)



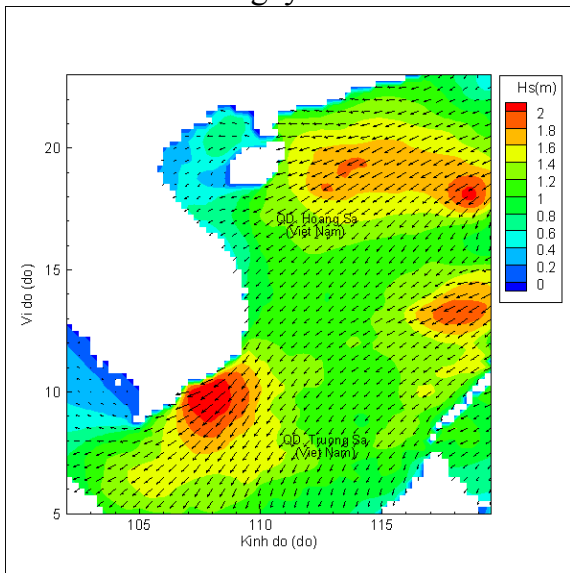
Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



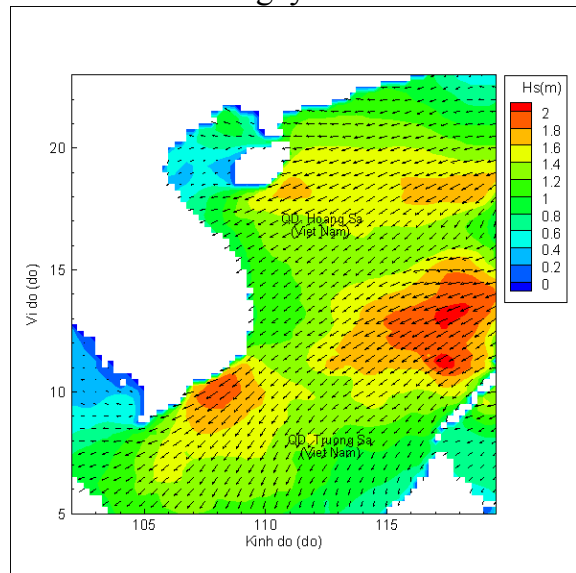
Lúc 13h ngày 05/11/2018



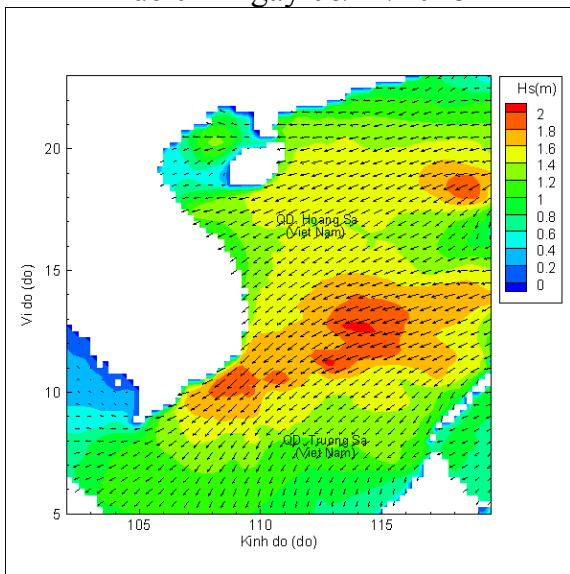
Lúc 19h ngày 05/11/2018



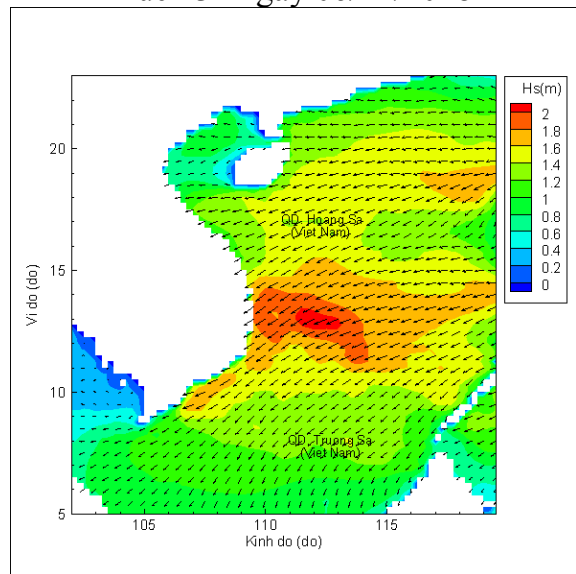
Lúc 01h ngày 06/11/2018



Lúc 13h ngày 06/11/2018



Lúc 01h ngày 07/11/2018



Lúc 13h ngày 07/11/2018